TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 177/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 23 – 10 – 2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Võ Tấn Liêm

-*Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 343/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019. Về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Văn T - Sinh năm 1980 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Trần Bích X - Sinh năm 1983 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Về hôn nhân:* Anh Võ Văn T và chị Trần Bích X kết hôn với nhau vào năm 1999, nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, anh T và chị X chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2001 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T và chị X bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận. Anh T và chị X sống ly thân với nhau từ đầu năm 2001 đến nay. Tại phiên tòa, anh Võ Văn T giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Trần Bích X.

- *Về con chung:* Anh Võ Văn T và chị Trần Bích X có 01 người con chung tên Võ Minh Phát, sinh ngày 18 – 11 – 1999, hiện nay các con đã trưởng thành, có thể chất phát triển bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân được nên anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh Võ Văn T xác định trong thời gian chung sống anh và chị X không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Võ Văn T xác định trong thời gian chung sống anh và chị X không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Trần Bích X, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý về yêu cầu của anh T nhưng chị X không có ý kiến. Tòa án thông báo để chị X tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng chị X vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa anh, chị được.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa Anh Võ Văn T và chị Trần Bích X là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chị X có địa chỉ tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh T và chị X kết hôn vào năm 1999, không có đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của anh T và chị X không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì không công nhận anh Võ Văn T và chị Trần Bích X là vợ chồng.

Về con chung: Anh Võ Văn T và chị Trần Bích X có 01 người con chung tên Võ Minh P, sinh ngày 18 – 11 – 1999, hiện nay các con đã trưởng thành, có thể chất phát triển bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân được nên anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm Võ Minh P đã đủ 18 tuổi, có thể chất phát triển bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị X cũng không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Anh T xác định trong thời gian chung sống anh và chị X không có tài sản chung, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Anh T xác định trong thời gian anh T và chị X chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chị X vắng mặt không có ý kiến về tài sản và nợ chung nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
Các Điều 9, 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận anh Võ Văn T và chị Trần Bích X là vợ chồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Võ Văn T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Anh T có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004626 ngày 25 – 7 – 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Trần Bích X không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai anh Võ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trần Bích X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Tuấn Kiệt